

Thư gởi cho người La-mã

1 ¹Phao-lô, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được Thượng Đế gọi làm sứ đồ và được chọn rao Tin Mừng của Thượng Đế cho mọi người.

²Từ xưa, qua các nhà tiên tri của Ngài, Thượng Đế đã hứa ban Tin Mừng theo Thánh Kinh viết. ³⁻⁴Tin Mừng về Con Thượng Đế: Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Về bản chất loài người, Ngài được sinh trong dòng họ vua Da-vít nhưng qua Thánh Linh, Ngài được chỉ định làm Con Thượng Đế, với quyền năng cao cả, chứng tỏ bằng việc Ngài sống lại từ kẻ chết. ⁵Qua Chúa Cứu Thế, Thượng Đế đã giao cho tôi nhiệm vụ đặc biệt của một sứ đồ, để đưa dẫn mọi người trên thế giới trở lại tin nhận và vâng phục Chúa. Tôi làm công tác này vì Ngài. ⁶Còn quý anh chị em ở La-mã cũng được kêu gọi để thuộc riêng về Ngài.

⁷Kính gởi: Anh chị em ở La-mã là người đã được Thượng Đế yêu thương và gọi để trở thành dân thánh của Ngài.

Cầu chúc anh chị em nhận được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Lời cầu nguyện tạ ơn

⁸Trước hết tôi cảm tạ Thượng Đế tôi, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu về tất cả anh chị em, vì khắp nơi ai nấy đều ca ngợi đức tin anh chị em. ⁹Thượng Đế, Đấng mà tôi hết lòng phục vụ bằng cách rao truyền Tin Mừng về Con Ngài, biết

rằng tôi luôn luôn nhắc đến anh chị em ¹⁰mỗi khi cầu nguyện. Tôi cầu xin được đến thăm anh chị em và nếu đẹp ý Thượng Đế, thì việc ấy sẽ thành. ¹¹Tôi rất muốn gặp gỡ anh chị em để dùng những ân tứ thuộc linh tôi có mà giúp anh chị em lớn mạnh hơn. ¹²Tôi muốn mỗi người trong chúng ta nên giúp đỡ lẫn nhau, theo đức tin mình có. Đức tin anh chị em sẽ khích lệ tôi, ngược lại, đức tin tôi sẽ khích lệ anh chị em. ¹³Thưa anh chị em^a, tôi muốn anh chị em biết rằng, nhiều lần tôi dự định đến thăm các anh chị em nhưng chưa được. Tôi muốn thăm để giúp các anh chị em lớn lên về mặt tâm linh như tôi đã giúp các người ngoại quốc khác.

¹⁴Tôi mang nặng một nghĩa vụ đối với mọi người—từ người Hi-lạp hay không phải Hi-lạp, người khôn ngoan cũng như người ngu dốt. ¹⁵Vì thế mà tôi rất muốn giảng Tin Mừng cho quý anh chị em là người La-mã.

¹⁶Tôi rất hãnh diện về Tin Mừng này, vì là quyền năng của Thượng Đế để cứu những ai tin—trước hết là người Do-thái rồi đến những người không phải Do-thái. ¹⁷Tin Mừng ấy cho thấy Thượng Đế giúp cho con người hòa thuận lại với Ngài—bắt đầu và kết thúc

^a**1:13 anh chị em** Mặc dù trong bản Hi-lạp dùng chữ “anh em” chỗ này và suốt cả sách, nhưng lời Phao-lô viết là cho toàn thể hội thánh, không phân biệt nam nữ.

đều qua đức tin. Như Thánh Kinh viết, “Những ai đã hòa thuận lại với Ngài đều sẽ sống bằng đức tin.”^a

Mọi người đều phạm tội

¹⁸Cơn giận của Thượng Đế từ trời đã tỏ ra để chống lại mọi điều ác và trái phép mà con người làm. Qua nếp sống độc ác của họ, con người đã che giấu sự thật. ¹⁹Thượng Đế nổi giận, vì những gì họ cần biết về Thượng Đế thì đã trình bày rõ ràng cho họ. Chính Thượng Đế đã phơi bày những điều ấy ra cho họ. ²⁰Có nhiều điều về Thượng Đế mà con người không thể thấy—chẳng hạn như quyền năng vô hạn và thiên tính của Ngài. Nhưng từ thuở tạo thiên lập địa, hai đặc tính này đều sờ sờ ra đó và ai cũng hiểu được. Cho nên họ không có lý do gì để bào chữa về những việc làm xấu xa của mình. ²¹Họ đã biết Thượng Đế, nhưng không chịu tôn kính hoặc tạ ơn Ngài. Tư tưởng họ thật vô dụng. Trí óc họ đầy ngu tối. ²²Họ bảo rằng mình khôn ngoan nhưng lại hóa ra ngu dại. ²³Họ đánh đổi vinh hiển của Thượng Đế, là Đáng sống đời đời, để đi thò những thần tượng tạc giống như người, chim chóc, súc vật hoặc rắn rết.

²⁴Vì họ hành động như thế nên Thượng Đế bỏ mặc họ đi theo con đường tội lỗi, lúc nào họ cũng muốn làm ác. Do đó, họ đầy dẫy tội nhục dục, sử dụng thân thể với nhau một cách bậy bạ. ²⁵Họ đã đánh đổi sự thật của Thượng Đế để lấy sự đối trả. Họ thờ phụng những vật được tạo dựng, thay vì thờ Đấng Tạo Hóa là Đáng đáng được ca ngợi đời đời. A-men.

²⁶Vì thế cho nên Thượng Đế đã bỏ mặc họ làm những việc nhơ nhuốc theo

ý họ. Đàn bà không còn thực hành tình dục tự nhiên nữa, mà trái lại, hành dục với nhau. ²⁷Đàn ông cũng vậy, không còn thực hành tình dục tự nhiên nữa, mà lại hành dục với nhau. Đàn ông làm những việc nhơ nhuốc với nhau, vì lý do đó thân thể họ phải mang lấy hình phạt về tội phạm của mình.

²⁸Người ta không cho việc hiểu biết thực sự về Thượng Đế là quan trọng. Nên Thượng Đế bỏ mặc họ suy nghĩ theo ý tưởng ngông cuồng, làm những việc bậy bạ. ²⁹Lòng họ đầy dẫy tội lỗi, độc ác, ích kỷ, ganh ghét, đố kỵ, giết người, tranh giành, đối trả, làm hại nhau. Họ nói hành, ³⁰bêu xấu lẩn nhau và thù ghét Thượng Đế. Họ cộc cằn, kiêu căng và khoác lác. Lúc nào họ cũng nghĩ đến chuyện làm quấy, không vâng lời cha mẹ. ³¹Họ ngu dại, không giữ lời hứa, thiếu nhân từ và khoan dung với người khác. ³²Họ biết luật Thượng Đế dạy rằng những ai có đời sống như vậy thật đáng chết, nhưng không những họ vẫn tiếp tục làm ác, mà lại còn xúi giục kẻ khác làm nữa.

Các bạn cũng phạm tội

2 ¹Nếu bạn nghĩ rằng mình có thể lén án người khác, thì bạn lầm. Khi lén án người khác là tự lén án mình, vì chính mình cũng làm như họ. ²Thượng Đế lén án những người làm như thế và chúng ta biết phán quyết của Ngài là công bằng. ³Bạn lén án những người phạm tội, mà chính mình cũng phạm tội. Bạn tưởng sẽ thoát khỏi sự trừng phạt của Thượng Đế sao? ⁴Ngài rất nhân từ và kiên nhẫn, chờ đợi bạn thay đổi, nhưng bạn không đếm xỉa gì đến lòng nhân từ Ngài. Bạn không biết rằng Thượng Đế nhân từ cốt để cho bạn ăn năn. ⁵Nhưng bạn ương ngạnh, không chịu thay đổi, cho nên bạn sẽ rước lấy sự trừng phạt nặng nề

^a1:17 “Những ai ... sống bằng đức tin”
Ha-ba-cúc 2:4.

hơn, trong ngày Thượng Đế nổi giận. Vào ngày ấy, mọi người sẽ thấy sự xét xử công bình của Ngài. ⁶Thượng Đế sẽ thưởng phạt mỗi người theo việc họ đã làm. ⁷Một số người luôn làm lành, sống cho vinh hiển của Thượng Đế, cho danh dự và những gì bất diệt. Ngài sẽ cho họ sự sống đời đời. ⁸Còn những kẻ sống ích kỷ, không vâng theo sự thật mà đi theo điều ác, thì Thượng Đế sẽ giáng trừng phạt và cơn giận của Ngài. ⁹Ngài sẽ mang khốn khổ đến cho những kẻ làm ác—trước là người Do-thái, sau là cho những người không phải Do-thái. ¹⁰Nhưng Ngài sẽ ban vinh dự và bình an cho những người làm lành—trước là người Do-thái sau là những người không phải Do-thái. ¹¹Vì Thượng Đế đối xử mọi người như nhau.

¹²Ai không có luật pháp mà phạm tội sẽ phải chết, dù không có luật pháp. Cũng thế, những người có luật pháp mà phạm tội thì sẽ bị luật pháp xét xử. ¹³Chỉ nghe luật pháp suông thôi, không thể nào giúp người ta hòa thuận lại với Thượng Đế đâu. Người nào vâng theo luật pháp mới hòa thuận lại với Ngài được. ¹⁴Những người không phải Do-thái, dù không có luật pháp, nhưng nếu do bản chất tự nhiên làm theo những điều luật pháp qui định, thì những điều ấy là luật pháp của họ rồi. ¹⁵Họ cho thấy rằng, từ trong lòng mình đã biết phân biệt phải quấy theo như luật pháp qui định. Họ chứng tỏ điều ấy qua lương tâm. Lương tâm có khi bảo rằng mình làm đúng, có khi bảo rằng mình làm sai. ¹⁶Việc ấy sẽ xảy đến trong ngày mà Thượng Đế, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẽ xét xử những tâm tư thầm kín của con người. Đó là điều dạy dỗ của Tin Mừng mà tôi rao giảng.

Người Do-thái và luật pháp

¹⁷Còn bạn thì sao? bạn tự cho mình là người Do-thái. Bạn tin luật pháp Mô-se và khoe rằng mình sống gần Thượng Đế. ¹⁸Bạn biết Ngài muốn bạn làm gì và điều gì là hệ trọng vì bạn học biết luật pháp. ¹⁹Bạn tự cho mình là người dẫn đường kẻ mù, ánh sáng cho kẻ đi trong tối tăm. ²⁰Bạn tự cho mình có thể chỉ bảo điều phải cho kẻ ngu, và dạy những kẻ dốt nát. Vì bạn có luật pháp, nên bạn nghĩ mình biết mọi thứ và có sự thật theo mình. ²¹Bạn dạy người khác mà không dạy bản thân mình sao? Bạn dạy kẻ khác đừng ăn cắp mà chính mình lại ăn cắp. ²²Bạn bảo kẻ khác không nên phạm tội ngoại tình mà chính mình lại phạm tội đó. Bạn ghét thần tượng, mà lại đánh cắp hình tượng trong đền thờ. ²³Bạn khoe khoang là biết luật Thượng Đế, nhưng lại làm nhục danh Ngài bằng cách phạm luật ấy, ²⁴đúng y như Thánh Kinh chép, “Vì người mà dân ngoại xúc phạm đến danh Thượng Đế.”^a

²⁵Nếu bạn tuân giữ luật pháp, thì phép cắt dương bì có ý nghĩa. Còn nếu bạn phạm luật, thì cắt dương bì cũng như không. ²⁶Những người không phải Do-thái vốn không chịu phép cắt dương bì, nhưng nếu họ làm theo điều luật pháp dạy bảo, thì xem như họ đã chịu phép ấy rồi. ²⁷Còn bạn là người Do-thái có luật pháp viết thành chữ và có phép cắt dương bì, nhưng bạn lại phạm luật. Cho nên những người không chịu phép cắt dương bì về phần thể xác, mà tuân theo luật pháp, sẽ kết án bạn.

²⁸Họ có thể làm như thế được là vì nếu một người chỉ có cái vỏ Do-thái về phần xác mà thôi thì không phải là người Do-thái thật; phép cắt dương bì thật không phải chỉ có bề ngoài thân thể thôi đâu. ²⁹Người Do-thái thật là

^a2:24 “Vì người mà ... Thượng Đế” Ê-sai 52:5.

người Do-thái bên trong lòng; phép cắt dương bì thật là do Thánh Linh làm trong lòng, chứ không phải qua luật pháp viết thành chữ. Người như thế được Thượng Đế ca ngợi, chứ không phải con người.

3 ¹Thế thì người Do-thái có gì hơn những dân tộc khác? Phép cắt dương bì có gì đặc biệt? ²Dĩ nhiên là có, về nhiều mặt. Điểm quan trọng nhất là: Thượng Đế đã trao lời dạy dỗ của Ngài cho người Do-thái. ³Nếu có một vài người Do-thái bất trung với Ngài, có phải vì vậy mà Ngài không thực hiện lời Ngài đã hứa sao? ⁴Không phải! Thượng Đế vẫn chân thật dù cho mọi người giả dối. Như Thánh Kinh viết:

“Cho nên Ngài được chứng tỏ là đúng khi Ngài phán,
và lẽ phải sẽ về phần Ngài.”

Thi thiêng 51:4

⁵Khi chúng ta phạm tội, điều đó chứng tỏ Thượng Đế đúng. Như thế có thể nào bảo rằng Thượng Đế trừng phạt chúng ta là sai chăng? (Tôi nói như một vài người thường nói) ⁶Không! Nếu Thượng Đế không trừng phạt chúng ta thì làm thế nào Ngài xét xử thế gian?

⁷Có người sẽ bảo, “Khi tôi nói dối tức là tôi làm vinh hiển Ngài, vì sự dối của tôi chứng tỏ Thượng Đế là thật. Thế thì tại sao tôi bị xét xử như người có tội?” ⁸Nói như thế cũng chẳng khác nào lập luận, “Phải làm ác để mang cái thiện đến.” Có người bịa đặt, cho rằng chúng tôi dạy như thế. Họ nói bậy và thật đáng phạt.

Mọi người đều phạm tội

⁹Thế thì người Do-thái có gì khác hơn dân tộc khác không? Không! Chúng ta đã nói rằng người Do-thái và tất cả dân tộc khác đều phạm tội. ¹⁰Như lời Thánh Kinh viết

“Chẳng có ai làm điều phải,
kiếm một người cũng không ra.

¹¹ Chẳng có ai hiểu biết.
Không một người nào nhờ Thượng
Đế cứu giúp.

¹² Mọi người đều quay lưng đi.
Ai nấy đều trở thành vô dụng.
Chẳng có một người làm lành,
dù một người cũng chẳng có.”

Thi thiêng 14:1-3

¹³ “Miệng chúng mở toang ra như
huyệt mả;
dùng lưỡi mình để nói dối.”

Thi thiêng 5:9

“Lời nói chúng hiểm độc như
nọc rắn.”

Thi thiêng 140:3

¹⁴ “Mỗi miệng chúng đầy nguyền rủa
và ganh ghét.”

Thi thiêng 10:7

¹⁵ “Lúc nào cũng sẵn sàng để giết hại
người khác.

¹⁶ Nơi nào chúng đi đều gây ra tai hại
và đau khổ.

¹⁷ Chúng không biết sống hòa bình
là gì.”

Ê-sai 59:7-8

¹⁸ “Chúng chẳng biết sợ Thượng Đế
gì cả.”

Thi thiêng 36:1

¹⁹ Chúng ta biết rằng những gì luật
pháp dạy là dành cho những người có
luật pháp. Vì thế không ai có thể bào
chữa được, nên cả thế gian đều nằm dưới
sự trừng phạt của Thượng Đế, ²⁰vì không
ai nhở tuân theo luật pháp mà được hòa
 thuận lại với Thượng Đế cả. Luật pháp
chỉ cho chúng ta biết tội lỗi thôi.

Thượng Đế khiến con người trở nên công chính cách nào

²¹ Nhưng Thượng Đế đã cho chúng ta
phương cách hòa thuận lại với Ngài, mà
không qua luật pháp. Phương cách ấy
đã được luật pháp và các nhà tiên tri

dạy chúng ta. ²²Ngài khiến con người hòa thuận lại với Ngài qua đức tin vào Chúa Cứu Thế Giê-xu. Hễ ai tin Chúa Cứu Thế đều được hòa thuận với Thượng Đế, vì mọi người đều đồng một tình trạng: ²³Mọi người đều phạm tội, không đáng hưởng vinh hiển của Thượng Đế. ²⁴Mọi người phải hòa thuận lại với Ngài qua ân phúc của Ngài, đó là một quà tặng từ Thượng Đế. Qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, loài người được tha tội. ²⁵Thượng Đế đã hi sinh mạng sống Chúa Giê-xu để con người được xóa tội, nhờ tin vào sự chết của Ngài. Thượng Đế làm như thế để tỏ ra sự công chính của Ngài, như xưa kia Ngài bỏ qua tội lỗi mà con người đã phạm. ²⁶Ngày nay Thượng Đế đã ban Chúa Giê-xu để chứng tỏ điều Ngài làm là đúng. Như vậy, Ngài có thể xét xử công bình và hòa thuận lại với người nào đặt niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu.

²⁷Thế thì chúng ta có lý do gì để tự khoe hay không?—Không! Tại sao? Vì con đường đức tin khiến cho chẳng còn ai có thể tự khoe như khi họ nhờ con đường vâng giữ luật pháp. ²⁸Con người được hòa thuận lại với Thượng Đế nhờ đức tin, chứ không phải nhờ vâng giữ luật pháp. ²⁹Có phải Thượng Đế chỉ là Thượng Đế của người Do-thái mà thôi hay Ngài cũng là Thượng Đế của những người không phải Do-thái nữa? Dĩ nhiên Ngài cũng là Thượng Đế của người không phải Do-thái nữa ³⁰vì chỉ có một Thượng Đế duy nhất thôi. Ngài làm cho người Do-thái hòa thuận lại với Ngài qua đức tin của họ ³¹Thế thì có phải chúng ta đã phá bỏ luật pháp qua con đường đức tin không? Không phải! Trái lại, nhờ đức tin chúng ta làm cho luật pháp thêm vững chắc.

Dùng Áp-ra-ham làm dẫn chứng

4 ¹Chúng ta có thể nói Áp-ra-ham*, tổ tiên của dân tộc ta, đã học được gì về đức tin? ²Nếu Áp-ra-ham được hòa thuận với Thượng Đế nhờ những điều ông làm thì ông sẽ có lý do chính đáng để khoe. Nhưng Áp-ra-ham không thể tự khoe trước Thượng Đế. ³Vì Thánh Kinh viết, “Áp-ra-ham đặt niềm tin nơi Thượng Đế, Ngài chấp nhận niềm tin của ông và niềm tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài.”^a

⁴Ai làm việc thì lương bổng không thể xem là quà biếu mà là tiền công của mình. ⁵Nhưng con người không thể làm cách nào để hòa thuận lại với Thượng Đế được. Nên con người phải trông cậy vào Thượng Đế là Đáng có thể khiến cho kẻ ác hòa thuận lại với Ngài. Rồi Thượng Đế sẽ chấp nhận đức tin của họ, nhờ đó họ được hòa thuận lại với Ngài. ⁶Đa-vít cũng đã nói tương tự như thế. Ông bảo rằng ai được hòa thuận với Thượng Đế, nghĩa là được Ngài tha thứ những tội lỗi của mình, thật có phúc.

⁷ “Phúc cho người nào được xóa hết tội, bao nhiêu việc làm phạm pháp
được tha thứ.”

⁸ Phúc cho người nào mà Chúa không
kết tội.” *Thi thiên 32:1-2*

⁹Có phải phước lành này chỉ dành cho người được cắt dương bì thôi hay là cũng dành cho người không được cắt dương bì nữa? Chúng ta đã nói rằng Thượng Đế chấp nhận niềm tin của Áp-ra-ham và chính niềm tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài. ¹⁰Ông được hòa thuận ra sao? Thượng Đế chấp nhận Áp-ra-ham trước khi ông chịu phép cắt dương bì hay là sau?—Trước khi ông

^a4:3 “Áp-ra-ham … với Ngài” Sáng thế 15:6.

chịu phép cắt dương bì.¹¹Áp-ra-ham chịu cắt dương bì để chứng tỏ ông đã hòa thuận lại với Thượng Đế vì ông tin Ngài trước khi chịu cắt dương bì. Cho nên Áp-ra-ham trở nên cha của những người tin nhưng không được cắt dương bì; ông là cha của mọi tín hữu đã hòa thuận lại với Thượng Đế.¹²Áp-ra-ham cũng đồng thời là cha của những người đã chịu cắt dương bì và sống theo niềm tin mà Áp-ra-ham, tổ tiên chúng ta đã có trước khi chịu cắt dương bì.

Thượng Đế giữ lời hứa của Ngài

¹³Áp-ra-ham và dòng dõi ông đã nhận lời hứa rằng, sản nghiệp của họ sẽ gồm toàn thế giới. Ông nhận lời hứa ấy không nhờ luật pháp mà nhờ giảng hòa lại với Thượng Đế qua đức tin.¹⁴Nếu chúng ta có thể nhận được lời hứa của Thượng Đế bằng cách tuân giữ luật pháp thì đức tin trở nên vô ích. Và lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham cũng vô ích,¹⁵Vì luật pháp chỉ đưa đến cơn giận của Thượng đế mà thôi. Nhưng nơi nào không có luật pháp thì cũng không có việc phạm pháp.

¹⁶Cho nên chúng ta nhận được lời hứa của Thượng Đế qua đức tin. Lời hứa ấy trở thành một quà tặng, mà tất cả con cháu Áp-ra-ham đều có thể nhận. Lời hứa ấy không phải dành cho những người sống dưới luật pháp Mô-se mà là cho những người sống trong đức tin như Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta.¹⁷Như Thánh Kinh viết, “Ta lập ngươi làm cha của nhiều dân tộc.”^aĐiều này được thực hiện trước mặt Thượng Đế vì Áp-ra-ham tin cậy Ngài là Đấng ban sự sống cho kẻ chết và đã sáng tạo mọi vật từ chô hú vô.

¹⁸Áp-ra-ham không hi vọng có con cái nối dòng, nhưng ông tin cậy Thượng

đế và vẫn nuôi hi vọng, nên ông đã trở thành cha của nhiều dân tộc. Đúng như Thượng Đế đã bảo, “Dòng dõi ngươi sẽ đông không thể đếm được.”^b ¹⁹Lúc ấy Áp-ra-ham đã gần một trăm tuổi, quá tuổi bình thường để có con, còn Sa-ra thì không thể nào sinh con được. Áp-ra-ham lo nghĩ về điều ấy nhưng niềm tin của ông nơi Thượng Đế vẫn không lay chuyển.²⁰Ông không bao giờ hoài nghi là Thượng Đế sẽ không giữ lời hứa của Ngài nhưng ông nắm chắc niềm tin. Ông càng vững tin hơn và ca ngợi Thượng Đế.²¹Áp-ra-ham tin chắc rằng những gì Ngài hứa thì Ngài cũng có quyền thực hiện được.²²Cho nên “Thượng Đế chấp nhận đức tin của Áp-ra-ham, và đức tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài.”^c ²³Câu “Thượng Đế chấp nhận đức tin của Áp-ra-ham” không phải chỉ viết cho ông mà thôi²⁴mà còn cho chúng ta nữa. Thượng Đế sẽ chấp nhận chúng ta vì chúng ta tin nơi Đấng đã khiến Giê-xu, Chúa chúng ta, sống lại từ kẻ chết.²⁵Chúa Giê-xu đã chịu chết vì tội chúng ta, Ngài đã sống lại để chúng ta được hòa thuận lại với Thượng Đế.

Hòa thuận lại với Thượng Đế

5 ¹Vì đã trở nên công chính trước Thượng Đế qua đức tin, nên chúng ta hòa thuận lại với Ngài. Đó là nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu,²Đấng đã đưa chúng ta vào ân phúc của Thượng Đế mà chúng ta hiện đang hưởng. Cho nên, chúng ta vui mừng vì hi vọng dự phần trong vinh hiển của Thượng Đế.³Chúng ta cũng vui trong cảnh khổ, vì cảnh khổ dạy chúng ta nhẫn nhục.⁴Nhẫn nhục rèn luyện cá tính, cá tính đưa tới hi

^a4:17 “Ta ... dân tộc” Sáng thế 17:5.
^b4:18 “Dòng dõi ngươi ... đếm được” Sáng thế 15:5. ^c4:22 “Thượng Đế ... với Ngài” Sáng thế 15:6.

vọng. ⁵Hi vọng ấy sẽ không làm chúng ta thất vọng vì Thượng Đế đã trút đầy tình yêu của Ngài vào lòng chúng ta qua Thánh Linh mà Ngài đã cho chúng ta.

⁶Trong khi chúng ta không tự cứu mình được thì đúng lúc ấy, Chúa Cứu Thế đã chịu chết vì chúng ta, mặc dù chúng ta đang sống như thù nghịch với Ngài. ⁷Dù là người tốt đi nữa, cũng ít ai chịu hi sinh tính mạng để cứu người khác. ⁸Nhưng Thượng Đế đã tỏ tình yêu lớn lao của Ngài như sau: Trong khi chúng ta đang là tội nhân thì Chúa Cứu Thế chịu chết vì chúng ta.

⁹Cho nên nhờ Chúa Cứu Thế, chúng ta chắc chắn được cứu khỏi cơn giận của Thượng Đế vì chúng ta đã được hòa thuận lại với Ngài, qua huyết hi sinh của Chúa Cứu Thế. ¹⁰Trong khi chúng ta còn là thù nghịch với Thượng Đế, thì chúng ta được hòa thuận lại với Ngài qua sự chết của Con Ngài. Vì đã được hòa thuận lại với Ngài, nên chắc chắn Ngài sẽ cứu chúng ta, qua chính mạng sống của Con Ngài. ¹¹Không những thế, ngày nay chúng ta vui mừng trong Thượng Đế qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nhờ Ngài mà bây giờ chúng ta đã hòa thuận lại với Thượng Đế.

So sánh A-dam với Chúa Cứu Thế

¹²Tại việc làm của một người mà tội lỗi nhập vào thế gian, rồi tội lỗi dẫn đến sự chết. Do đó mọi người phải chết—vì mọi người đều phạm tội. ¹³Tội lỗi đã thống trị trên thế gian trước khi có luật pháp Mô-se, nhưng khi chưa có luật thì việc phạm luật không bị xem là tội. ¹⁴Từ đời A-dam cho đến đời Mô-se, mọi người đều phải chết, dù cho người ấy chưa hề phạm tội do việc phạm điều ngan cấm, như A-dam đã phạm chẳng hạn.

A-dam là hình ảnh của Đấng sẽ đến trong tương lai. ¹⁵Quà tặng của Thượng Đế không giống như tội lỗi của A-dam.

Do tội lỗi của một người mà nhiều người phải chết, nhưng ân phúc của Thượng Đế lớn hơn thế; nhiều người nhận được quà tặng từ Thượng Đế nhờ ân phúc của một người, đó là Chúa Giê-xu Cứu Thế.

¹⁶Sau khi A-dam phạm tội một lần, ông liền bị kết tội. Nhưng ân phúc của Thượng Đế thì khác. Ân phúc của Thượng Đế được ban cho sau khi xảy ra nhiều tội để chúng ta được hòa thuận lại với Ngài. ¹⁷Một người phạm tội, khiến tất cả mọi người phải chết do tội của người ấy, nhưng bây giờ thì hễ ai nhận ân phúc của Thượng Đế và được hòa thuận với Ngài, sẽ nhận được sự sống thật và được quyền quản trị nhờ vào một người thôi, đó là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁸Cho nên, nếu một tội mà A-dam phạm đã mang đến cái chết cho mọi người, thì cũng do một việc làm nhân đức của Chúa Cứu Thế sẽ khiến mọi người được hòa thuận lại với Thượng Đế, để được sự sống thật. ¹⁹Vì sự bất vâng phục Thượng Đế của một người khiến mọi người mắc tội. Cũng thế, nhờ sự vâng phục Thượng Đế của một người khiến mọi người được hòa thuận lại với Ngài.

²⁰Luật pháp khiến tội lỗi gia tăng. Nhưng khi tội lỗi gia tăng, ân phúc Thượng Đế lại nhiều hơn nữa. ²¹Trước kia tội lỗi dùng sự chết thống trị trên chúng ta, nhưng Thượng Đế đã ban ân phúc đổi dào để chúng ta được hòa thuận lại với Ngài. Do đó chúng ta được sống đời đời qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Chết trong tội lỗi mà sống cho Chúa Cứu Thế

6 ¹Anh chị em có nghĩ rằng chúng ta nên tiếp tục sống trong tội lỗi để ân phúc Thượng Đế thêm nhiều không?

²Không được! Chúng ta đã chết vì nếp sống cũ của bản tính tội lỗi, thì chẳng lẽ lại cứ mãi sống trong tội lỗi sao? ³Anh chị em quên rằng khi chúng ta chịu lẽ

báp-têm là đã trở thành một phần của thân thể Đấng Cứu Thế Giê-xu rồi sao? Chúng ta dự phần trong cái chết Ngài qua lẽ báp-têm. ⁴Khi chúng ta chịu báp-têm, chúng ta được chôn với Chúa Cứu Thế và dự phần trong cái chết của Ngài. Cho nên như Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết qua quyền năng kỳ diệu của Cha thế nào, chúng ta cũng sẽ sống một đời mới như thế.

⁵Vì Chúa Cứu Thế chịu chết, chúng ta đồng chết với Ngài, nên chúng ta cũng sẽ đồng sống lại với Ngài từ kẻ chết giống như Ngài. ⁶Chúng ta biết rằng đời cũ của chúng ta đã chết với Chúa Cứu Thế trên thập tự giá, để bản tính tội lỗi không còn cầm quyền và chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. ⁷Vì ai đã chết là thoát khỏi gông cùm tội lỗi.

⁸Nếu chúng ta chết với Chúa Cứu Thế, thì chúng ta biết mình cũng sẽ sống lại với Ngài. ⁹Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết, chúng ta biết rằng Ngài không thể chết nữa. Sự chết hiện nay chẳng còn quyền gì trên Ngài. ¹⁰Thật vậy, khi Chúa Cứu Thế chịu chết thì Ngài đánh bại quyền lực của tội lỗi một lần đủ cả. Böyle giờ Ngài đã nhận sự sống mới nên Ngài sống cho Thượng Đế. ¹¹Cũng thế, anh chị em hãy xem mình như chết về quyền lực của tội lỗi và sống với Thượng Đế qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹²Cho nên đừng để tội lỗi thống trị đời sống anh chị em trên đất mà làm theo ý muốn con người xác thịt của mình. ¹³Đừng hiến dâng chi thể mình mà phục vụ tội lỗi, làm công cụ cho điều ác. Trái lại hãy hiến dâng chính mình cho Thượng Đế như là người đã chết mà nay được sống lại. Hãy hiến thân thể mình cho Thượng Đế, để phục vụ điều lành. ¹⁴Tội lỗi không được

thống trị anh chị em nữa, vì anh chị em không còn ở dưới luật pháp nhưng ở dưới ân phúc của Thượng Đế.

Hãy làm tôi mọi cho sự công chính

¹⁵Thế thì chúng ta phải làm sao? Chẳng lẽ vì bây giờ chúng ta không còn ở dưới luật pháp mà ở dưới ân phúc thì chúng ta cứ phạm tội sao? Không được!

¹⁶Chắc hẳn anh chị em biết rằng khi mình chịu làm tôi mọi cho người nào thì phải vâng phục người ấy. Người mà mình vâng phục là chủ mình. Anh chị em có thể đi theo tội lỗi để dẫn đến cái chết về mặt thiêng liêng hoặc vâng theo Thượng Đế là Đấng có thể khiến anh chị em hòa thuận với Ngài. ¹⁷Trước kia anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi—tội lỗi thống trị anh chị em. Nhưng tạ ơn Thượng Đế, anh chị em đã hoàn toàn vâng theo những điều được dạy bảo. ¹⁸Đã được giải thoát khỏi tội lỗi, bây giờ anh chị em làm nô lệ cho điều thiện. ¹⁹Tôi phải dùng ví dụ này vì hơi khó cho anh chị em hiểu. Nếu trước kia anh chị em hiến dâng thân thể mình làm nô lệ cho tội lỗi và điều ác; chỉ sống cho điều ác thôi. Cũng thế, thì nay anh chị em hãy hiến thân thể mình để làm tôi cho điều thiện. Nghĩa là anh chị em chỉ sẽ sống cho Thượng Đế mà thôi.

²⁰Trước kia anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi nên điều thiện không quản trị anh chị em. ²¹Trước kia anh chị em làm điều ác, đến nỗi ngày nay anh chị em vẫn còn xấu hổ về việc ấy. Những điều ác đó chỉ dẫn đến sự chết. ²²Nhưng nay anh chị em đã thoát khỏi tội lỗi, và trở thành nô lệ cho Thượng Đế để sống cho Ngài và nhận sự sống đời đời. ²³Ai phạm tội thì phải lãnh tiền công của tội lỗi—đó là sự chết. Nhưng quà tặng của Thượng Đế là sự sống đời đời trong Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Dẫn chứng về hôn nhân

7 ¹Thưa anh chị em, anh chị em đều hiểu luật pháp Mô-se và biết rằng luật pháp áp dụng cho ai là chỉ khi người ấy còn sống mà thôi. ²Chẳng hạn, chồng còn sống bao lâu thì luật buộc người đàn bà phải gắn bó với chồng bấy lâu. Nếu chồng chết thì người vợ được giải thoát khỏi luật hôn nhân. ³Trong khi chồng còn sống mà vợ đi lấy người khác thì bị luật pháp kết tội ngoại tình. Nhưng khi chồng chết rồi, thì dù cho lấy người khác cũng không bị kết tội ngoại tình.

⁴Cũng thế, thưa anh chị em, khi con người cũ của mình chết rồi, thì anh chị em được giải thoát khỏi luật pháp, nhờ sự chết của Chúa Cứu Thế. Nghĩa là, ngày nay các anh chị em thuộc về một Đấng khác—Đấng đã sống lại từ kẻ chết—để anh chị em sống ích lợi cho Thượng Đế. ⁵Trước kia anh chị em bị con người tội lỗi của mình thống trị. Luật pháp khiến chúng ta hành động theo tội lỗi thống trị bên trong chúng ta, cho nên mọi hành động chúng ta chỉ dẫn đến sự chết. ⁶Trước kia, luật pháp kềm giữ chúng ta như tù nhân, nhưng nay con người cũ đã chết, nghĩa là chúng ta được giải thoát khỏi luật pháp. Cho nên chúng ta phục vụ Thượng Đế theo cách mới trong Thánh Linh, chứ không theo cách cũ qua những luật viết thành chữ nữa.

Cuộc tranh chiến với tội lỗi

⁷Có lẽ anh chị em nghĩ rằng tôi cho luật pháp là tội lỗi. Không phải! Nhưng luật pháp cho tôi biết thế nào là tội lỗi. Nếu luật pháp không nói, “Ngươi không được thèm muốn đồ vật của kẻ khác”^a thì tôi sẽ không biết tội trộm cắp là gì. ⁸Tội lỗi đã tìm cách dùng

^a7:7 “Ngươi không... kẻ khác” Xuất Ai-Cập 20:17; Phục truyền luật lệ 5:21.

mệnh lệnh ấy khiến tôi tham muốn đủ thứ điều trái phép. Nhưng khi không có luật pháp, tội lỗi không có quyền gì. ⁹Trước khi tôi biết luật pháp thì tôi vẫn sống, nhưng khi luật pháp đến thì tôi lỗi sống trong tôi, ¹⁰còn tôi thì chết. Mệnh lệnh đáng lẽ giúp tôi sống, hóa ra làm cho tôi chết. ¹¹Tội lỗi đã tìm cách phỉnh gạt tôi bằng cách dùng luật pháp làm cho tôi chết.

¹²Cho nên luật pháp là thánh thiện, mệnh lệnh cũng thánh thiện, tốt và công chính. ¹³Như thế nghĩa là điều tốt lại mang cái chết đến cho tôi sao? Không phải! Tôi lỗi dùng cái tốt để mang cái chết đến cho tôi. Như thế để tôi biết tội lỗi là gì, và mệnh lệnh cho thấy tội lỗi quả thật là xấu.

Cuộc chiến nội tâm

¹⁴Chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng, nhưng tôi không thiêng liêng vì tôi làm nô lệ cho tội lỗi. ¹⁵Tôi không hiểu điều mình làm. Tôi không làm điều mình thích mà lại làm điều mình ghét. ¹⁶Và nếu tôi làm điều tôi ghét, thì tôi nhìn nhận luật pháp là đúng. ¹⁷Nhưng thực ra không phải tôi làm những điều tôi ghét mà là do tội lỗi bên trong xui khiến tôi. ¹⁸Thật thế, tôi biết trong con người tôi chẳng có tính thiện nào—nghĩa là trong xác thể trần tục và tội lỗi của tôi không có cái gì gọi là thiện cả. Tôi muốn làm điều phải mà tôi lại không làm. ¹⁹Điều thiện mình muốn làm, thì không làm, nhưng lại làm điều ác mà mình không muốn. ²⁰Cho nên khi tôi làm điều mình ghét, thì chẳng phải tôi làm nữa mà là tội lỗi bên trong xui khiến tôi.

²¹Nên tôi đã học được luật này: Khi muốn làm điều thiện, thì điều ác đeo đuổi tôi. ²²Lòng tôi rất ưa thích luật pháp Thượng Đế, ²³nưng tôi lại thấy

một luật khác tác động bên trong con người tôi, chiến đấu với luật mà lòng tôi đã chấp nhận. Đó là luật tội lỗi sống trong tôi, cố bắt tôi làm tôi mọi cho nó. ²⁴Thật khốn cho tôi! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi thân thể chết này? ²⁵Cảm tạ Thượng Đế đã cứu tôi qua Giê-xu, Đấng Cứu Thế, Chúa chúng ta!

Vì vậy, lòng tôi thì làm nô lệ cho luật pháp của Thượng Đế, còn xác thể tôi thì làm nô lệ cho luật pháp của tội lỗi.

Hãy để Thánh Linh ngự trị

8 ¹Hiện nay những ai ở trong Đấng Cứu Thế Giê-xu không còn bị kết tội nữa. ²Qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, luật pháp của Thánh Linh cho tôi sự sống mới^a và giải thoát tôi khỏi luật pháp là điều vốn đưa đến tội lỗi và sự chết. ³Thực ra luật pháp không có quyền gì, vì đã trở thành yếu đuối qua con người tội lỗi của chúng ta. Nhưng Thượng Đế đã làm điều mà luật pháp không làm được. Ngài sai Con Ngài đến thế gian, mang thân thể mà con người dùng để phục vụ tội lỗi. Khi Con Ngài chết để chuộc tội chúng ta, Thượng Đế dùng một sinh mạng để tiêu diệt tội lỗi. ⁴Thượng Đế làm như thế để hoàn thành điều mà luật pháp đòi hỏi. Cho nên hiện nay chúng ta không còn sống theo con người tội lỗi của mình nữa, mà sống theo Thánh Linh.

⁵Ai sống theo bản tính tội lỗi thì lúc nào cũng nghĩ theo ý muốn của tội lỗi. Nhưng ai sống theo Thánh Linh, thì nghĩ đến những điều Thánh Linh ưa thích. ⁶Nếu con người tội lỗi quản trị trong tâm tư, thì sẽ dẫn đến sự chết. Nhưng nếu Thánh Linh ngự trị tâm tư sẽ đưa đến sự sống và hòa bình. ⁷Khi tâm tư người nào bị con người tội lỗi

^a8:2 cho tôi Một vài bản Hi-lạp ghi “cho anh chị em.”

quản trị, người ấy nghịch lại Thượng Đế vì không tuân giữ luật pháp của Ngài, mà thực ra họ cũng chẳng có khả năng tuân giữ. ⁸Những ai bị con người tội lỗi thống trị không thể nào làm vừa lòng Thượng Đế.

⁹Nhưng anh chị em không còn bị con người tội lỗi thống trị nữa. Anh chị em được Thánh Linh ngự trị, nếu Thánh Linh của Thượng Đế thật sự sống trong anh chị em. Ai không có Thánh linh của Chúa Cứu Thế, thì không thuộc về Chúa Cứu Thế. ¹⁰Thân thể của anh chị em lúc nào cũng xem như chết vì tội lỗi. Nhưng nếu Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em, thì Thánh Linh sẽ cho anh chị em sự sống, vì Chúa Cứu Thế đã giúp anh chị em hoà thuận lại với Thượng Đế. ¹¹Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết và nếu Thánh Linh của Thượng Đế sống trong anh chị em, thì Ngài cũng ban sự sống cho thân thể vốn chết của anh chị em. Thượng Đế là Đấng khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết, cũng sẽ ban sự sống qua Thánh Linh là Đấng sống trong anh chị em.

¹²Cho nên, anh chị em ơi, đừng để con người tội lỗi thống trị mình và sống theo ý muốn con người cũ của mình nữa. ¹³Nếu anh chị em sống theo ý muốn xấu xa của con người tội lỗi, tâm linh anh chị em sẽ chết. Nhưng nếu anh chị em nhờ Thánh Linh để không còn làm quấy qua xác thịt mình, thì anh chị em sẽ sống thật.

¹⁴Con cái thật của Thượng Đế là những người sống dưới sự hướng dẫn của Thánh Linh Ngài. ¹⁵Thánh Linh mà anh chị em nhận lãnh không để chúng ta làm nô lệ cho sự sợ hãi nữa; Ngài biến chúng ta trở nên con cái Thượng Đế. Nhờ Thánh Linh đó mà chúng ta có

thể gọi, “Cha.”^a ¹⁶Chính Thánh Linh cùng với tâm linh của chúng ta chứng nhận rằng chúng ta là con cái Thượng Đế. ¹⁷Nếu chúng ta là con cái Thượng Đế thì chúng ta sẽ nhận lãnh phúc lành từ Thượng Đế cùng với Chúa Cứu Thế miễn là chúng ta đồng chịu khổ với Ngài để chúng ta cùng nhận vinh hiển với Ngài.

Vinh hiển tương lai của chúng ta

¹⁸Những sự đau khổ mà chúng ta hiện đang chịu không đáng gì so với vinh hiển sẽ được phô bày ra cho chúng ta. ¹⁹Mọi vật Thượng Đế tạo dựng rất nóng lòng trông mong lúc Thượng Đế trình bày con cái Ngài cho thế gian. ²⁰Mọi vật Thượng Đế tạo dựng đã thay đổi và trở thành vô dụng, không phải do ý muốn của những vật ấy, mà là do ý muốn Thượng Đế, vì luôn luôn có hi vọng này: ²¹Những vật Thượng Đế tạo dựng sẽ không còn bị tổn hại nữa mà nhận được sự tự do và vinh hiển dành cho con cái Thượng Đế.

²²Cho đến bấy giờ chúng ta biết mọi vật Thượng Đế tạo dựng đang mong đợi trong quặn thắt như người đàn bà sắp sinh nở. ²³Không phải chỉ thế giới hữu hình thôi đâu, mà bên trong chúng ta cũng chờ đợi trong quặn thắt. Chúng ta nhận được Thánh Linh là phần đặt cọc của lời hứa từ Thượng Đế. Cho nên chúng ta chờ đợi Thượng Đế làm xong việc biến hóa chúng ta thành con cái Ngài, nghĩa là sẽ giải thoát con người chúng ta. ²⁴Vì đã được cứu rỗi, nên chúng ta nuôi hi vọng ấy. Nếu chúng ta đã thấy điều mình đang trông mong thì không gọi là hi vọng. Thấy rồi thì đâu còn gì để mà trông mong? ²⁵Nhưng nếu chúng

^a8:15 “Cha” Nguyên văn “A-ba, Cha.” Tiếng trẻ con Do-thái gọi cha.

ta trông mong điều mình chưa nhận được thì chúng ta kiên nhẫn chờ đợi điều ấy.

²⁶Ngoài ra, Thánh Linh cũng giúp cho bản chất yếu đuối của chúng ta. Vì chúng ta không biết nên cầu xin như thế nào. Nhưng chính Thánh Linh cầu xin Thượng Đế giúp cho chúng ta, đến nỗi van xin Ngài bằng những tâm tư sâu kín mà ngôn ngữ không diễn tả được. ²⁷Thượng Đế nhìn thấy lòng dạ mỗi người. Ngài cũng biết ý nghĩ của Thánh Linh vì Thánh Linh cầu thay cho con dân Thượng Đế theo ý muốn Ngài.

²⁸Chúng ta biết mọi việc hợp lại đều mang lợi ích đến cho những ai yêu mến Thượng Đế, là những người Ngài đã gọi, theo mục đích của Ngài. ²⁹Thượng Đế biết họ trước khi tạo dựng vũ trụ và Ngài đã dự định rằng họ sẽ giống như Con Ngài để Chúa Giê-xu trở thành con đầu lòng^b của tất cả các anh chị em. ³⁰Ngài muốn họ trở nên giống như Con Ngài. Những người Ngài muốn trở nên giống như Con Ngài thì Ngài đã gọi. Những người Ngài đã gọi, Ngài cũng đã làm cho hòa thuận lại với mình; và những người Ngài đã làm cho hòa thuận thì cũng được Ngài tôn vinh.

Tình yêu Thượng Đế qua Chúa Giê-xu

³¹Cho nên chúng ta sẽ nói sao về điều này? Nếu Thượng Đế ở cùng chúng ta thì không ai có thể thắng chúng ta được. ³²Ngài đã không tiếc Con Ngài nhưng đã hi sinh Con ấy vì chúng ta. Cho nên Ngài cũng sẽ cho chúng ta mọi điều cùng với Con Ngài.

^b8:29 con đầu lòng Đây rất có thể có nghĩa là Đáng Cứu Thế là con đầu lòng trong gia đình Thượng Đế cùng san sẻ vinh hiển của Ngài.

³³Ai có thể kiện cáo người mà Thượng Đế đã chọn? Không một ai, vì Thượng Đế là Đấng khiến họ trở nên công chính. ³⁴Ai có thể kết tội con dân Thượng Đế? Không một ai, vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chết, nhưng cũng đã sống lại từ kẻ chết và hiện nay đang ngồi bên phải Thượng Đế để cầu thay cho chúng ta. ³⁵Có gì phân cách tình yêu của Chúa Cứu Thế dành cho chúng ta không? Có phải khốn khổ, hoạn nạn, đau khổ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay chết chóc không? ³⁶Như Thánh Kinh viết:

“Vì Ngài mà chúng tôi
lúc nào cũng kề cái chết.
Người ta xem chúng tôi không khác gì
mấy con chiên sẵn sàng bị
làm thịt.” *Thi thiêng 44:22*

³⁷Nhưng trong mọi hoàn cảnh ấy chúng ta toàn thắng nhờ Thượng Đế là Đấng đã bày tỏ tình yêu cho chúng ta. ³⁸Tôi tin chắc rằng dù cái chết, cái sống, thiên sứ, thần linh, việc hiện tại, việc tương lai, quyền lực, ³⁹nhiều gì bên trên chúng ta, bên dưới chúng ta, hoặc bất cứ biến cố nào trên thế giới, không gì có thể phân cách chúng ta khỏi tình yêu mà Thượng Đế đã bày tỏ ra trong Giê-xu, Đấng Cứu Thế, Chúa chúng ta.

Thượng Đế và người Do-thái

9 ¹Tôi ở trong Chúa Cứu Thế cho nên tôi nói thật, không nói dối với anh chị em điều này. Lương tâm tôi được Thánh Linh ngự trị và xác nhận rằng tôi không nói dối. ²Tôi hết sức đau khổ và luôn luôn buồn rầu. ³Tôi rất muốn giúp đỡ anh chị em tôi là người Do-thái, dân tộc tôi. Đến nỗi tôi ước ao rằng nếu vì họ mà chính mình tôi bị nguyên rủa và bị phân cách khỏi Chúa

Cứu Thế tôi cũng sẵn lòng. ⁴Họ là dân Ít-ra-en, con cái được Thượng Đế tuyển chọn. Họ đã thấy vinh hiển Ngài và cũng đã nhận giao ước mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Thượng Đế cho họ luật pháp Mô-se đồng thời chỉ bảo họ cách thờ phụng Ngài và cho họ lời hứa của Ngài. ⁵Họ là con cháu của những ông tổ nổi danh của chúng ta, và thuộc về quốc gia mà Đấng Cứu Thế xuất thân, Ngài là Thượng Đế cao cả, đáng chúc tụng đời đời.^a A-men.

⁶Không phải Thượng Đế chẳng giữ lời hứa đối với họ. Nhưng chỉ có một số người Ít-ra-en là con dân thật của Thượng Đế,^b ⁷và cũng chỉ có một số ít con cháu Áp-ra-ham^{*} là con cháu thật của Áp-ra-ham thôi. Thượng Đế bảo Áp-ra-ham rằng, “Dòng dõi của ngươi mà ta hứa sẽ ra từ Y-sác.”^c

⁸Như thế nghĩa là không phải tất cả những con cháu của Áp-ra-ham đều là con cái thật của Thượng Đế đâu. Con cháu thật của Áp-ra-ham là những người trở thành con cái của Thượng Đế qua lời hứa của Ngài cho Áp-ra-ham. ⁹Lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham như sau, “Vào lúc này khi ta trở lại, Sa-ra sẽ sinh một con trai.”^d

¹⁰Và không những thế, hai con trai của Rê-be-ca cùng có chung một cha là Y-sác, tổ tiên chúng ta ^{11–12}Trước khi hai đứa trẻ ra đời, Thượng Đế nói với Rê-be-ca rằng, “Đứa anh sẽ làm tôi cho đứa em.”^e Lời ấy được thông

^a9:5 xuất thân ... đời đời Đây cũng có thể có nghĩa “sinh ra. Nguyên Thượng Đế là Đấng quản trị mọi loài, được tán dương đời đời!”

^b9:6 con dân thật của Thượng Đế Nguyên văn “Ít-ra-en,” là dân được Thượng Đế lựa chọn để mang phúc lành của Ngài đến cho thế gian. ^c9:7 “Dòng dõi ... Y-sác” Sáng thế 21:12. ^d9:9 “Vào lúc này ... con trai” Sáng thế 18:10, 14. ^e9:11–12 “Đứa anh ... đứa em” Sáng thế 25:23.

báo trước khi hai đứa trẻ làm điều phải hay quấy. Thượng Đế nói như thế để cho thấy rằng người được chọn là do dự định riêng của Ngài. Đứa trẻ được chọn là vì Thượng Đế tự ý chọn, chứ không phải vì điều gì nó làm.¹³Như Thánh Kinh viết, “Ta yêu Gia-cốp mà ghét Ê-sau.”^a

¹⁴Thế thì chúng ta nghĩ sao? Có phải Thượng Đế bất công không? Không phải.¹⁵Thượng Đế bảo Mô-se, “Ta muốn làm ơn cho ai thì làm, ta muốn thương ai thì thương.”¹⁶Như thế, sự lựa chọn của Ngài không tùy thuộc vào ý muốn người nào hay do cố gắng mà được.¹⁷Trong Thánh Kinh, Thượng Đế bảo vua Ai-cập như sau, “Ta lập người làm vua vì lý do này: Để chứng tỏ quyền năng của ta qua người và để cho danh ta được phổ biến khắp đất.”^b ¹⁸Như thế, Thượng Đế muốn thương xót ai thì thương xót, làm ai cứng lòng thì làm.

¹⁹Có lẽ anh chị em sẽ hỏi tôi, “Vậy tại sao Thượng Đế còn khiển trách chúng ta về tội lỗi chúng ta?” Có ai chống lại ý muốn Ngài được đâu?²⁰Các anh chị em chỉ là người, mà hễ là người thì không có quyền hạch hỏi Thượng Đế. Đồ vật có quyền gì để hỏi người làm ra mình rằng, “Tại sao anh làm tôi như thế này?”²¹Thợ gốm muốn nắn hình gì thì nắn. Cùng một tảng đất sét mà người thợ có thể vừa làm ra một món đồ dùng đặc biệt và một món đồ dùng tầm thường.

²²Thượng Đế cũng thế. Ngài muốn tổ cơn giận của Ngài để con người thấy uy quyền của Ngài. Nhưng Ngài cũng nhẫn nhục chịu đựng những người Ngài nổi giận—là những người đáng bị diệt.

^a9:13 “Ta yêu ... ghét Ê-sau” Ma-la-chi 1:2–3. ^b9:17 “Ta lập ... khắp đất” Xuất Ai-Cập 9:16.

²³Ngài kiên nhẫn chờ đợi để tỏ ra vinh hiển vô hạn của Ngài cho những người mà Ngài thương xót. Ngài đã chuẩn bị họ trước để nhận vinh hiển của Ngài,²⁴và chúng ta chính là những người được chọn ấy. Ngài kêu gọi chúng ta không những từ giữa vòng người Do-thái mà còn từ những người không phải Do-thái nữa.²⁵Như lời Thánh Kinh viết trong Ô-sê,

“Ta gọi những người trước kia ta bảo không phải dân ta là dân ta
Và ta sẽ tỏ tình yêu của ta
cho những người trước kia ta
không yêu.” ^{Ô-sê 2:1, 23}

²⁶“Trước kia họ bị gọi:
‘Các người không phải dân ta,’
nhưng sau này họ được gọi là
con cái của Thượng Đế
hằng sống,” ^{Ô-sê 1:10}

²⁷Ê-sai cũng đã lên tiếng về dân Ít-ra-en rằng:

“Dù dân Ít-ra-en nhiều như cát bãi biển, nhưng chỉ có một số rất nhỏ được cứu thôi,²⁸vì Chúa sẽ nhanh chóng trừ phạt toàn thể dân cư trên đất.”^c

²⁹Và như tiên tri Ê-sai đã nói,
“Nhờ Chúa Toàn Năng chừa lại một
ít con cháu của chúng ta, nếu
không chúng ta chắc chắn đã bị
tiêu diệt hoàn toàn như hai thành
Xô-đom và Gô-mô-ro^d rồi.

³⁰Điều ấy có nghĩa gì? Những người chẳng phải Do-thái không thể tìm cách hòa thuận với Thượng Đế nhưng họ được hòa thuận lại với Ngài qua đức tin.³¹Còn dân Ít-ra-en tìm cách tuân theo

^c9:28 “Dù dân ... trên đất” Ê-sai 10:22–23.
^d9:29 “Nhờ Chúa ... Gô-mô-ro” Ê-sai 1:9.

luật pháp để hòa thuận lại với Thượng Đế thì không kết quả.³²Tại sao? Vì họ ý lại vào việc làm của mình chứ không nhờ vào Thượng Đế để hòa thuận lại với Ngài. Họ vấp nhầm tảng đá vốn làm cho nhiều người vấp.³³Như Thánh Kinh viết,

“Ta đặt tại Giê-ru-sa-lem một tảng đá làm cho nhiều người vấp,
tảng đá làm cho họ ngã.
Nhưng ai tin Ngài
sẽ không thất vọng.”

Ê-sai 8:14; 28:16

10 ¹Thưa anh chị em, điều tôi mong mỏi hơn hết và lời khấn nguyện của tôi với Thượng Đế là làm sao cho người Do-thái được cứu. ²Tôi có thể nói thế này về họ: Họ cố gắng đi theo Thượng Đế nhưng không biết cách. ³Vì họ không hiểu phương cách mà Thượng Đế dùng để làm cho con người hòa thuận lại với Ngài. Họ muốn hòa thuận theo cách của họ, nên họ không chịu chấp nhận đường lối giảng hòa của Thượng Đế. ⁴Đáng Cứu Thế đã chấm dứt^a luật pháp, để hỡi ai tin Ngài đều được hòa thuận lại với Thượng Đế.

5Mô-se cũng viết về đường lối hòa thuận với Thượng Đế bằng cách tuân giữ luật pháp như sau, “Người nào vâng theo những điều này thì sẽ nhờ đó mà sống.”^b ⁶Nhưng đây là điều Thánh Kinh dạy về việc hòa thuận với Thượng Đế qua đức tin, “Đừng tự nhủ thầm, ‘Ai sẽ lên thiên đàng?’” Nói thế có nghĩa là, “Ai sẽ lên thiên đàng để mang Đáng Cứu Thế xuống?”^c ⁷“Và cũng đừng nói, ‘Ai xuống chốn thẳm sâu dưới đất?’” Nói thế có nghĩa là, “Ai sẽ xuống đó để đem Đáng Cứu Thế sống

lại từ kẻ chết?” ⁸Nhưng đây là lời Thánh Kinh nói, “Lời rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người.”^d Đó là lời dạy dỗ về đức tin mà chúng tôi rao giảng. ⁹Nếu miệng bạn xưng rằng “Đức Giê-xu là Chúa,” và nếu lòng bạn tin rằng Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết thì bạn sẽ được cứu. ¹⁰Nhờ lòng tin mà được hòa thuận lại với Thượng Đế. Còn nhờ môi miệng xác nhận mà được cứu. ¹¹Như Thánh Kinh nói, “Hỡi ai tin Ngài sẽ chẳng bao giờ thất vọng.”^e ¹²Thánh Kinh nói, “hỡi ai” có nghĩa là tất cả mọi người, bất luận Do-thái hay không Do-thái. Chúa là Chúa của mọi người. Ngài ban phúc lành cho bất cứ ai tin nơi Ngài, ¹³như Thánh Kinh nói, “Ai kêu xin Chúa giúp sẽ được cứu.”^f

¹⁴Nhưng trước khi kêu xin Chúa cứu giúp, thì họ phải tin Ngài đã; mà trước khi tin thì phải được nghe về Ngài. Muốn cho người ta nghe đến Ngài thì phải có người rao giảng,¹⁵và trước khi có người rao giảng thì phải có người được sai đi. Như có viết, “Hình ảnh của người rao Tin Mừng thật là tuyệt diệu.”^g

¹⁶Không phải người Do-thái nào cũng đều chấp nhận tin mừng đâu. Nhà tiên tri Ê-sai đã nói, “Lạy Chúa, ai tin điều chúng tôi rao giảng?”^h ¹⁷Cho nên niềm tin có được là do người ta nghe Tin Mừng, và người ta được nghe Tin Mừng là khi có người rao giảng Chúa Cứu Thế cho họ.

¹⁸Nhưng tôi hỏi: Có phải họ đã nghe Tin Mừng rồi sao? Phải, họ đã nghe rồi—như Thánh Kinh viết:

^c**10:8** Câu 6–8 Phục truyền luật lệ 30:12–14. ^d**10:11** ai tin ... sẽ không thất vọng” Ê-sai 28:16. ^e**10:13** “Ai kêu xin ... được cứu” Giô-ên 2:32. ^f**10:15** “Hình ảnh ... tuyệt diệu” Ê-sai 52:7. ^g**10:16** “Lạy Chúa ... rao giảng” Ê-sai 53:1.

^a**10:4** chấm dứt Hay “hoàn thành.”

^b**10:5** “Người nào ... mà sống” Lê-vi 18:5.

“Tiếng nói của họ vang khắp thế giới; lời của họ đi quanh trái đất.”

Thi thiên 19:4

¹⁹Tôi muốn hỏi thêm: Có phải dân Ít-ra-en đã hiểu rồi sao? Phải, họ đã hiểu. Trước hết, Mô-se viết:

“Ta sẽ dùng những người chưa trở thành dân tộc
kiến các người ganh tị.

Ta sẽ dùng một dân tộc chưa
hiểu biết
kiến các người tức giận.”

Phục truyền luật lệ 32:21

²⁰Nhà tiên tri É-sai cũng dám nói:

“Người không tìm thì đã gặp được ta.
Ta tóm mình ta ra cho kẻ không hỏi
đến ta.” *É-sai 65:1*

²¹Nhưng về dân Ít-ra-en thì Thượng Đế phán, “Suốt ngày ta đứng chờ tiếp nhận một dân chống nghịch và ương ngạnh.”^a

Thượng Đế không bỏ quên dân Ngài

11

¹Nên tôi xin hỏi: Có phải Thượng Đế đã từ bỏ dân của Ngài rồi sao? Không phải! Tôi là một người Ít-ra-en, thuộc dòng dõi Áp-ra-ham, về chi tộc Bên-gia-min. ²Thượng Đế đã chọn dân Ít-ra-en cho Ngài trước khi họ sinh ra. Ngài chưa gạt bỏ họ. Chắc anh chị em còn nhớ lời Thánh Kinh viết về È-li khi ông oán trách dân Ít-ra-en với Thượng Đế. ³Ông thưa, “Lạy Chúa, họ đã giết các nhà tiên tri của Ngài, phá sập bàn thờ Ngài. Chỉ một mình con còn sót lại, và họ cũng tìm cách giết con luôn.”^b ⁴Nhưng Thượng Đế trả lời cho È-li ra sao? Ngài đáp, “Ta đã để dành bảy ngàn người

^a10:21 “Suốt ngày … ương ngạnh” É-sai 65:2. ^b11:3 “Lạy Chúa … con luôn” I Các Vua 19:10, 14.

trong Ít-ra-en chưa bái lạy thần Ba-anh.”^c ⁵Ngày nay cũng thế, do ân phúc của Ngài, Thượng Đế đã chọn một số người. ⁶Và nếu Ngài chọn họ theo ân phúc của Ngài thì chắc chắn sự tuyển chọn ấy không do công lao của họ. Nếu họ trở thành con dân Thượng Đế qua công lao của họ thì ân phúc của Ngài không thể nào được xem là “ân” nữa.

⁷Cho nên chúng ta phải hiểu như sau: Mặc dù dân Ít-ra-en tìm cách hòa thuận lại với Thượng Đế nhưng không được; chỉ những người Ngài chọn là được hòa thuận lại với Ngài mà thôi. Những người còn lại trở nên ương ngạnh và phản nghịch Thượng Đế. ⁸Như Thánh Kinh viết:

“Thượng Đế khiến tâm trí họ đờ đẫn
để họ không còn hiểu biết.”

Ê-sai 29:10

“Ngài khép con mắt họ lại
để họ không thấy
bit tai họ lại để họ không nghe.
Cho đến ngày nay họ vẫn y
như thế.” *Phục truyền luật lệ 29:4*

⁹Như Đa-vít nói:

“Nguyễn yến tiệc chúng nó
trở thành bãy sập cho chúng nó,
kiến chúng nó bị tổn hại;
Nguyễn tiệc yến chúng nó
kiến chúng nó vấp ngã
cho đáng đời.”

¹⁰ Nguyễn mắt chúng nó bị mù
để không thấy;
Nguyễn lưng chúng nó bị khòm mãi
vì khốn khổ.” *Thi thiên 69:22–23*

¹¹Cho nên tôi xin hỏi: Khi người Do-thái vấp ngã thì sự vấp ngã đó có tiêu diệt họ không? Không! Nhưng lỗi lầm của họ mang sự cứu rỗi đến cho người

^c11:4 “Ta đã … thần Ba-anh” I Các Vua 19:18.

không phải Do-thái để họ ganh tức.
¹²Nếu lỗi lầm của người Do-thái đã mang vô số phúc lành đến cho thế gian, và sự mất mát của họ đã mang ân phúc đến cho người không phải Do-thái thì thế gian sẽ còn nhận được phúc lành biết bao nhiêu nữa khi đủ số người Do-thái trở thành dân tộc của Thượng Đế!

¹³Tôi muốn nói với anh chị em là những người không phải Do-thái. Tôi làm sứ đồ cho những người không phải Do-thái và vì tôi nhận công tác ấy, nên tôi cố gắng làm hết sức mình. ¹⁴Tôi mong kích thích lòng ganh đua của dân tộc tôi để có thể cứu một số người trong vòng họ. ¹⁵Khi Thượng Đế quay mặt khỏi người Do-thái, thì Ngài kết bạn với các dân tộc khác trên thế giới. Cho nên, khi Thượng Đế chấp nhận người Do-thái thì chẳng khác nào khiến họ đã chết mà lại sống.

¹⁶Nếu miếng bánh đầu tiên được dâng cho Thượng Đế, thì cả ổ bánh sẽ hóa thánh. Nếu rẽ là thánh, thì các nhánh cũng thánh.

¹⁷Giống như một vài nhánh ô-liu đã bị gãy. Anh chị em là người không phải Do-thái như nhánh ô-liu hoang được tháp vào gốc ô-liu đầu tiên. Hiện nay anh chị em nhận được sức sống từ gốc ô-liu đầu tiên là người Do-thái. ¹⁸Vì thế đừng khoe khoang vì những nhánh đã bị gãy. Nếu anh chị em khoe khoang thì nên nhớ rằng không phải anh chị em nâng đỡ cái rẽ, mà là cái rẽ nâng đỡ anh chị em. ¹⁹Anh chị em có thể bảo, “Mấy nhánh kia bị gãy để ta được tháp vào.” ²⁰Đúng. Nhưng những nhánh kia bị gãy vì không tin, còn anh chị em được tháp vào cây chỉ vì anh chị em tin. Đừng tự phụ nhưng hãy lo sợ. ²¹Nếu Thượng Đế đã chặt bỏ những nhánh tự nhiên đó khỏi cây, thì Ngài cũng sẽ có thể làm như thế đối với anh chị em.

²²Cho nên anh chị em thấy rằng, tuy Thượng Đế rất nhân từ nhưng Ngài cũng

rất nghiêm khắc. Ngài trừng phạt những ai không tin nhận Ngài. Nhưng Thượng Đế tỏ lòng nhân từ đối với anh chị em, nếu anh chị em cứ ở trong lòng nhân từ Ngài. Nếu không, Ngài sẽ chặt anh chị em khỏi cây. ²³Còn nếu người Do-thái chịu trở lại tin Ngài, thì Thượng Đế cũng sẽ tiếp nhận họ. Ngài có quyền tháp họ vào chõ cũ. ²⁴Nhánh hoang không thể mọc tự nhiên từ gốc cây tốt. Anh chị em là người không phải Do-thái như những nhánh chặt từ một cây ô-liu hoang, được tháp vào cây ô-liu tốt. Còn người Do-thái giống như nhánh mọc tự nhiên từ cây tốt, cho nên họ có thể được tháp vào gốc cây nguyên thủy rất dễ dàng.

²⁵Tôi muốn anh chị em biết điều mâu nhiệm ấy để anh chị em hiểu rằng mình không biết đủ thứ được. Một phần dân Do-thái đã trở nên ương ngạnh, nhưng tình trạng ấy sẽ thay đổi khi đủ số những người không phải Do-thái trở lại với Thượng Đế. ²⁶Đó là cách mà dân Ít-ra-en sẽ được cứu. Như Thánh Kinh viết:

“Đáng Cứu Thế từ Giê-ru-sa-lem đến;
 Ngài sê dẹp mọi gian ác
 khỏi nhà Gia-cốp*.

²⁷Và ta sê lập giao ước này với họ
 khi ta đã xóa tội lỗi họ.”

Ê-sai 59:20–21; 27:9

²⁸Người Do-thái không chịu tiếp nhận Tin Mừng nên họ đã trở thành thù nghịch với Thượng Đế. Nhờ đó mà anh chị em là người không phải Do-thái được hưởng ân phúc. Nhưng người Do-thái vẫn là dân được lựa chọn của Thượng Đế. Vì lời hứa Ngài đã lập với các tổ tiên họ, nên Ngài vẫn yêu thương họ. ²⁹Thượng Đế không bao giờ đổi ý về những người Ngài đã chọn và những gì Ngài đã dành cho họ. ³⁰Trước kia anh chị em cũng đã chống nghịch Thượng Đế,

nhưng hiện nay anh chị em đã nhận ơn thương xót vì những người kia chống nghịch Ngài. ³¹Và vì người Do-thái chống nghịch, nên Ngài tỏ lòng thương xót đối với anh chị em. Như thế để họ cũng nhận ơn thương xót từ Ngài. ³²Ngài bỏ mặc họ cho mọi sự chống nghịch để tỏ lòng nhân từ đối với mọi người.

Ca ngợi Thượng Đế

³³Sự giàu có của Thượng Đế vô cùng bao la, sự khôn ngoan và hiểu biết của Ngài thật vô hạn! Không ai có thể giải thích, phê phán hay hiểu được đường lối Ngài. ³⁴Như Thánh Kinh nói,

“Ai biết được ý Chúa,
hoặc cố vấn cho Ngài?” *Ê-sai 40:13*

³⁵“Ngài không chịu ơn ai, mà cũng không phải trả ơn cho ai cả.”

Giôp 41:11

³⁶Thượng Đế đã tạo nên muôn loài, mọi vật được sống còn là nhờ Ngài và vì Ngài. Nguyễn vinh hiển thuộc về Ngài đời đời! A-men.

Dâng đời sống mình cho Thượng Đế

12 ¹Thưa anh chị em, vì Thượng Đế đã tỏ lòng từ ái lớn lao với chúng ta như thế nên tôi nài xin anh chị em hãy dâng đời mình làm của lễ sống vã thánh cho Ngài; đó chính là cách thờ phụng thiêng liêng của anh chị em. ²Đừng rập khuôn theo người thế gian, nhưng hãy thay đổi bên trong theo tư tưởng mới. Như thế anh chị em sẽ phân biệt được ý muốn Thượng Đế, đồng thời sẽ biết những gì tốt đẹp, toàn hảo và vừa lòng Ngài.

³Vì Thượng Đế đã cho tôi một ân tứ đặc biệt, cho nên tôi khuyên mỗi một người trong anh chị em: Đừng tự đánh giá mình quá cao hơn con người thật

của mình mà phải hiểu rõ mình đúng theo lượng đức tin mà Thượng Đế đã cho. ⁴Mỗi người chúng ta có một thân thể gồm nhiều bộ phận. Mỗi bộ phận làm một nhiệm vụ riêng. ⁵Cũng thế, chúng ta tuy gồm nhiều người nhưng trong Đấng Cứu Thế cũng chỉ cung một thân mà thôi. Mỗi người trong chúng ta là một bộ phận trong thân thể ấy, và mỗi bộ phận lệ thuộc vào những bộ phận khác. ⁶Chúng ta có nhiều ân tứ khác nhau theo ân phúc mà Thượng Đế cho chúng ta. Ai được ân tứ nói tiên tri hãy dùng ân tứ ấy cho hợp với đức tin. ⁷Ai có ân tứ phục vụ hãy chuyên tâm phục vụ. Ai có ân tứ dạy dỗ hãy sốt sắng dạy dỗ. ⁸Ai có ân tứ khích lệ người khác hãy khích lệ. Ai có ân tứ dâng hiến hãy dâng hiến rộng rãi. Ai có ân tứ lãnh đạo hãy lãnh đạo hết mình. Còn ai có ân tứ tỏ lòng nhân đức đối với người khác hãy hör hở tỏ lòng nhân đức.

⁹Tình yêu của anh chị em phải chân thật. Hãy ghét điều ác mà mến điều thiện. ¹⁰Hãy yêu nhau như anh chị em trong gia đình. Hãy coi trọng người khác hơn mình. ¹¹Đừng biếng nhác nhưng hãy siêng năng, hết lòng phục vụ Chúa. ¹²Hãy vui lèn vì anh em đầy hi vọng. Lúc gặp khó khăn, hãy nhẫn nhục, phải luôn luôn khẩn nguyện. ¹³Hãy san sẻ đồ cần dùng với các con cái Chúa đang gặp thiếu thốn. Hãy tiếp khách lạ vào nhà.

¹⁴Hãy chúc lành cho người làm hại mình; hãy chúc lành, đừng nguyên rủa.

¹⁵Hãy vui với kẻ vui, buồn với kẻ buồn.

¹⁶Hãy sống hòa thuận với nhau. Đừng tự phụ nhưng hãy thân thiện với người kém hơn mình. Đừng tự cho mình là khôn ngoan.

¹⁷Ai làm hại mình điều gì, đừng trả đũa. Hãy cố gắng làm điều phải trước mặt mọi người. ¹⁸Nếu có thể được, hãy cố gắng sống hòa thuận đối với mọi

người. ¹⁹Các bạn thân mến của tôi ơi, đừng trả thù kẻ làm hại mình nhưng hãy chờ Thượng Đế trừng phạt họ trong cơn giận của Ngài, như có viết rằng, “Ta sẽ phạt người làm ác; ta sẽ báo trả,”^a Chúa phán vậy. ²⁰Nhưng các anh chị em phải làm thế này, “Nếu kẻ thù mình đói, hãy cho họ ăn; nếu họ khát, hãy cho họ uống. Làm như thế chẳng khác nào đổ than lửa hồng trên đầu họ.”^b ²¹Đừng để điều ác thắng mình mà hãy lấy thiện thắng ác.

Con cái Chúa phải vâng phục các nhà cầm quyền

13 ¹Anh chị em phải vâng phục chính quyền, vì chẳng ai có thể cầm quyền nếu Thượng Đế không cho phép. Các nhà cầm quyền đều do Thượng Đế thiết lập. ²Cho nên ai chống chính quyền tức là chống Thượng Đế. Người ấy sẽ rước lấy trừng phạt. ³Ai làm đúng thì không có gì phải sợ chính quyền; ai làm sai mới sợ thôi. Anh chị em muốn khỏi sợ nhà cầm quyền không? Hãy làm điều phải thì anh chị em sẽ được khen ngợi. ⁴Các quan quyền là đầy tớ Thượng Đế, để phục vụ anh chị em. Nhưng nếu anh chị em làm quấy thì hãy thận trọng vì họ có quyền trừng phạt. Họ là đầy tớ Thượng Đế để trừng phạt người làm quấy. ⁵Cho nên các anh chị em phải vâng phục chính quyền, không phải để khỏi bị phạt mà là vì anh chị em biết làm điều phải.

⁶Vì thế mà anh chị em đóng thuế. Các nhà cầm quyền phục vụ Thượng Đế khi họ thi hành nhiệm vụ. ⁷Mặc nợ ai thì trả cho người ấy. Thiếu thuế ai thì trả cho người đó. Hãy trọng người đáng trọng.

^a12:19 “Ta sẽ ... báo trả” Phục truyền 32:35.
^b12:20 “Nếu kẻ thù ... trên đầu họ” Châm ngôn 25:21–22.

Hãy yêu thương kẻ khác

⁸Đừng mặc nợ ai điều gì ngoài nợ tình yêu mà thôi, vì người nào yêu thương người khác tức là vâng giữ trọn luật pháp. ⁹Luật pháp nói, “Ngươi không được phạm tội ngoại tình. Không được giết người. Không được trộm cắp. Không được tham muối của cải người khác.”^c Tất cả những mệnh lệnh vừa kể và tất cả những mệnh lệnh khác đều có thể gồm tóm trong một qui tắc duy nhất, “Hãy yêu người láng giềng như mình.”^d ¹⁰Tinh yêu không bao giờ làm thiệt hại cho người láng giềng. Yêu thương tức là tuân giữ trọn luật pháp.

¹¹Hãy sống như thế vì chúng ta đang ở vào một thời kỳ nghiêm trọng. Đến lúc anh chị em phải thức dậy vì bây giờ sự cứu rỗi của chúng ta gần hơn so với lúc chúng ta mới tin. ¹²“Đêm”^e sắp tàn, “ngày”^f đã ló dạng cho nên chúng ta hãy ném bỏ những gì thuộc về bóng tối mà nai nịt vũ khí của ánh sáng. ¹³Chúng ta hãy sống mạnh dạn như người của ban ngày. Không nên tiệc tùng say sưa. Không nên phạm tội nhục dục dù dưới hình thức nào, đừng cãi vã và đố kỵ nhau. ¹⁴Hãy trở nên giống như Chúa Cứu Thế Giê-xu để khi mọi người nhìn thấy anh em là nhìn thấy Chúa trong đời sống mình.

Đừng chỉ trích người khác

14 ¹Hãy tiếp nhận người yếu đức tin vào đoàn thể của anh chị em và đừng tranh luận ý kiến này nợ của họ. ²Có người thì tin rằng ăn thứ gì^g

^c13:9 “Ngươi không ... người khác” Ai-Cập 20:13–15, 17. ^d13:9 “Hãy ... như mình” Lê-vi 19:18. ^e13:12 Đêm Đây nói bóng về thế giới tội lỗi chúng ta đang sống. Thế giới này sẽ chấm dứt một ngày gần đây. ^f13:12 ngày Nói bóng về thời kỳ phước hạnh sẽ đến khi tất cả chúng ta được ở với Thượng Đế. ^g14:2 thứ gì Luật pháp Do-thái cấm họ không được ăn một vài loại thực phẩm. Khi người Do-thái trở nên tín hữu Cơ đốc, một số người Do-thái không biết là từ nay trở đi họ có thể ăn bất cứ thứ gì.

cũng được. Người khác yếu hơn, tin rằng chỉ nên ăn chay. ³Người tin rằng ăn thứ gì cũng được không nên gạt bỏ người ăn chay. Người ăn chay cũng đừng nên nghĩ người ăn đủ mọi thứ là sai, vì Thượng Đế đã tiếp nhận người ấy. ⁴Anh chị em là ai mà phê phán đầy tớ người khác? Chỉ có một mình chủ nó mới có quyền phê phán nó làm việc giỏi hay dở thoi. Nhưng đây tớ Chúa sẽ làm giỏi vì được Ngài giúp đỡ.

⁵Có người cho rằng ngày nầy quan trọng hơn ngày khác, có người thì cho rằng ngày nào cũng như nhau. Ai tin chắc điều gì, thì cứ tin như thế. ⁶Vì Chúa mà có người cho rằng ngày nầy quan trọng hơn ngày khác. Còn người ăn đủ thứ cũng vì Chúa, bởi họ làm như thế để tạ ơn Chúa. Người cữ một vài loại thức ăn cũng vì Chúa, họ cũng tạ ơn Thượng Đế. ⁷Chẳng ai trong chúng ta sống hay chết vì mình cả. ⁸Nếu chúng ta sống là sống cho Chúa và chết cũng chết cho Chúa. Cho nên dù sống hay chết chúng ta đều thuộc về Chúa cả.

⁹Đáng Cứu Thế đã chết và sống lại để làm Chúa của kẻ sống lẫn kẻ chết. ¹⁰Thế thì tại sao anh chị em phê phán người khác trong Đáng Cứu Thế? Tại sao anh chị em nghĩ mình khá hơn họ? Tất cả chúng ta đều sẽ đứng trước mặt Thượng Đế để chịu xét xử, ¹¹nhiều Thánh Kinh viết,

“Thượng Đế phán: Thật chắc chắn
như ta hăng sống,
Mọi người sẽ bái lạy trước mặt ta;
ai nấy sẽ thừa nhận ta
là Thượng Đế.” É-sai 45:23

¹²Cho nên mỗi người chúng ta sẽ trả lời với Thượng Đế.

Đừng làm người khác phạm tội

¹³Vì thế cho nên chúng ta đừng phê phán nhau nữa. Chúng ta phải nhất quyết không làm điều gì khiến cho tín

hữu khác phạm tội. ¹⁴Tôi ở trong Chúa Giê-xu nên tôi biết rằng không có món ăn nào là xấu. Nhưng nếu có ai tin rằng điều gì là xấu, thì điều đó trở thành xấu cho người ấy. ¹⁵Nếu vì món ăn mà làm tổn thương niềm tin của anh chị em mình tức là mình không sống theo con đường yêu thương nữa. Đừng phá đổ niềm tin người khác bằng cách ăn món gì mà người ấy cho là tội, vì Chúa Cứu Thế cũng đã chết thay cho họ. ¹⁶Đừng để những điều mình cho là phải trở thành điều kẽ khía cho là quấy. ¹⁷Trong Nước Trời, ăn uống không quan trọng mà điều quan trọng là sống hòa thuận với Thượng Đế, được bình an và vui vẻ trong Thánh Linh. ¹⁸Ai phục vụ Đáng Cứu Thế theo cách ấy sẽ làm vừa lòng Thượng Đế và được mọi người chấp nhận.

¹⁹Cho nên, chúng ta hãy cố gắng mang sự hòa thuận và giúp đỡ mọi người. ²⁰Đừng để món ăn thức uống làm hỏng việc Thượng Đế. Ăn gì cũng được nhưng ăn thứ mà gây cho người khác phạm tội là quấy. ²¹Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hay làm điều gì khiến cho anh chị em mình phạm tội.

²²Niềm tin của anh chị em về những vấn đề ấy là việc riêng tư giữa anh chị em với Thượng Đế. Người ta hạnh phúc là khi làm điều gì mình cho là đúng mà không cảm thấy bị cáo trách lương tâm. ²³Nhưng người nào ăn mà không chắc mình đúng tức là quấy, vì người ấy không tin rằng mình hành động đúng. Điều gì làm mà không tin chắc rằng đúng là có tội.

15 ¹Chúng ta, những người mạnh yếu, đừng chí biết lo làm vừa lòng mình. ²Mỗi người trong chúng ta hãy làm vừa lòng người láng giềng để làm ích cho họ và giúp họ mạnh thêm trong đức tin. ³Ngay cả Chúa Cứu Thế cũng

không tìm cách làm vừa lòng mình. Thánh Kinh viết, “Khi họ sỉ nhục các ngươi, ta cũng đau lòng.”^a ⁴Những gì đã được ghi trong quá khứ là để dạy dỗ chúng ta. Thánh Kinh giúp chúng ta kiên nhẫn và khích lệ để chúng ta nuôi hi vọng. ⁵Kiên nhẫn và khích lệ từ Thượng Đế mà đến. Tôi cầu xin Thượng Đế giúp anh chị em sống hòa thuận như ý muốn Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁶Lúc ấy anh chị em sẽ hiệp nhất với nhau và dâng vinh hiển cho Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. ⁷Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận anh chị em, cho nên anh chị em hãy tiếp nhận lẫn nhau để mang vinh hiển về cho Thượng Đế. ⁸Tôi xin thưa rằng Chúa Cứu Thế đã trở thành tôi tớ cho người Do-thái để chứng tỏ rằng lời hứa của Thượng Đế với các tổ tiên của họ là chân thật. ⁹Như thế cũng để cho những người không phải Do-thái dâng vinh hiển cho Ngài vì lòng nhân từ Ngài đã tỏ ra cho họ.

Như Thánh Kinh viết,

“Tôi sẽ ca tụng Ngài
giữa những người không
phải Do-thái
Tôi sẽ hát tôn vinh danh Ngài.”

Thi thiêng 18:49

¹⁰Thánh Kinh cũng nói,

“Những người không phải Do-thái ơi,
Hãy cùng với dân Ngài hớn hở
lên đi.” *Phục truyền luật lệ 32:43*

¹¹Thánh Kinh cũng nói,

“Các ngươi là người
không phải Do-thái,
hãy ca tụng Thượng Đế.
Hỡi các dân hãy hát tôn vinh Ngài.”

Thi thiêng 117:1

^a**15:3** “Khi họ ... đau lòng” *Thi thiêng 69:9.*

¹²Nhà tiên tri Ê-sai cũng viết,

“Một vị vua mới sẽ xuất thân
từ dòng họ Gie-xê^b
Vua ấy sẽ trị vì những dân
không phải Do-thái,
và họ sẽ đặt hi vọng vào Ngài.”

Ê-sai 11:10

¹³Tôi cầu xin Thượng Đế là Đáng ban hi vọng, sẽ khiến anh chị em đầy vui mừng và bình an, khi anh chị em đặt niềm tin nơi Ngài. Rồi anh chị em sẽ tràn đầy hi vọng trong Thánh Linh.

Phao-lô trình bày về công tác của mình

¹⁴Thưa anh chị em, tôi tin rằng anh chị em đầy đầy điều lành. Tôi biết anh chị em đầy đủ hiểu biết để có thể dạy dỗ lẫn nhau. ¹⁵Nhưng tôi thấy cần viết thẳng thắn cho anh chị em về một vài vấn đề mà tôi muốn các anh chị em ghi nhớ. Tôi làm như thế vì Thượng Đế ban cho tôi ân tứ đặc biệt này: ¹⁶Tôi được sai làm sứ giả của Chúa Cứu Thế Giê-xu cho những người không phải Do-thái. Tôi phục vụ Thượng Đế bằng cách rao Tin Mừng để người không phải Do-thái cũng trở thành một của lễ mà Thượng Đế chấp nhận—của lễ đã được thánh hóa bởi Thánh Linh.

¹⁷Nên tôi rất hân diện trong Chúa Cứu Thế Giê-xu về điều tôi đã làm cho Thượng Đế. ¹⁸Tôi sẽ không đề cập đến điều gì khác ngoài việc Chúa Cứu Thế dùng tôi để dẫn đưa nhiều người không phải Do-thái trở lại vâng phục Thượng Đế. Họ vâng phục Ngài vì những điều tôi giảng dạy và thực hành, ¹⁹vì quyền năng trong các phép lạ và những điều kỳ diệu họ đã chứng kiến, qua quyền năng Thánh Linh của Thượng Đế. Từ Giê-ru-sa-lem tôi rao giảng Tin Mừng

^b**15:12** Gie-xê Gie-xê là cha Đa-vít, vua dân Ít-ra-en. Chúa Giê-xu xuất thân từ dòng họ Đa-vít.

cho đến khắp miền Y-li-ri-cum, làm xong phần công tác ấy của tôi. ²⁰Tôi muốn rao Tin Mừng ở những nơi chưa bao giờ nghe về Chúa Cứu Thế, vì tôi không muốn dẫm chân lên công trình mà người khác đã bắt đầu. ²¹Theo như Thánh Kinh viết,

“Những người chưa được rao giảng về Ngài sẽ thấy,
còn những người chưa được nghe
về Ngài sẽ hiểu.” *Ê-sai 52:15*

Phao-lô dự định thăm La-mã

²²Đó là lý do tại sao nhiều lần tôi muốn đến thăm anh chị em mà không được.

²³Nhưng nay công tác của tôi tại đây đã xong. Nhiều năm qua tôi rất muốn đến thăm anh chị em. ²⁴Tôi hi vọng ghé thăm anh chị em trên đường đi Tây-ban-nha. Sau khi thăm anh chị em một thời gian, tôi hi vọng anh chị em sẽ giúp tôi hoàn tất cuộc hành trình. ²⁵Bây giờ tôi lên Giê-ru-sa-lem để giúp đỡ dân Chúa ở đó. ²⁶Các tín hữu ở Ma-xê-doan và miền nam Hi-lạp cũng sốt sắng gởi tiền giúp các con cái Chúa đang túng thiếu ở Giê-ru-sa-lem. ²⁷Họ rất vui có dịp giúp đỡ vì họ cảm thấy chịu ơn các anh chị em ấy. Họ là những người không phải Do-thái đã được san sẻ ân phúc thiêng liêng của người Do-thái, cho nên họ thấy phải dùng của cải vật chất giúp lại người Do-thái. ²⁸Sau khi trao tiền giúp đỡ cho các tín hữu túng thiếu ở Giê-ru-sa-lem, tôi sẽ lên đường đi Tây-ban-nha và nhân tiện ghé qua thăm các anh chị em. ²⁹Tôi biết rằng khi đến thăm, tôi sẽ mang theo nhiều phước lành của Chúa Cứu Thế.

³⁰Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em giúp tôi bằng cách cầu nguyện Thượng Đế cho công tác của tôi vì Chúa Giê-xu

và vì tình yêu Thánh Linh đã cho chúng ta. ³¹Xin cầu nguyện cho tôi thoát khỏi tay những kẻ không tin ở miền Giu-dia, và để cho món quà tương trợ mà tôi mang đến sẽ làm cho dân Chúa ở Giê-ru-sa-lem vui mừng. ³²Rồi sau đó, nếu Chúa muốn, tôi sẽ đến thăm anh chị em và chúng ta sẽ có dịp tiện nghỉ ngơi. ³³Nguyện Chúa của hòa bình ở cùng tất cả các anh chị em. A-men.

Chào thăm các tín hữu

16 ¹Tôi giới thiệu với anh chị em, chị Phê-bê, một trợ tá^a trong hội thánh tại Xen-cô-ria. ²Tôi xin anh chị em đón tiếp chị trong Chúa theo tập tục của các tín hữu. Chị cần gì, xin anh chị em giúp đỡ vì chị đã giúp tôi và nhiều người khác.

³Chuyển lời tôi chào thăm Rít-xi-la và A-qui-la, những người đã cộng tác với tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁴Họ cũng đã liều mình cứu mạng tôi. Tôi hết sức mang ơn họ; tất cả các hội thánh ngoài nước Do-thái cũng vậy. ⁵Ngoài ra, chuyển lời tôi chào thăm hội thánh họp tại nhà hai anh chị em ấy.

Tôi gởi lời chào bạn È-bên-nê-túc, người đầu tiên trong miền Tiểu Á trở lại tin Chúa Cứu Thế. ⁶Tôi gởi lời chào Ma-ri, người đã khó nhọc vì anh chị em. ⁷Tôi gởi lời chào Anh-rô-ni và Giuria, hai người bà con tôi, cũng đã ngồi tù chung với tôi. Hai người ấy là các nhà truyền giáo rất quan trọng. Họ tin nhận Chúa Cứu Thế trước tôi. ⁸Tôi gởi lời chào Am-lia-túc, bạn thân tôi trong Chúa. ⁹Tôi gởi lời chào U-ba-núc, đồng nghiệp với tôi trong Chúa Cứu Thế. Tôi chào thăm bạn Ích-ta-chi thân mến.

^a16:1 trợ tá Nguyên văn “người phục vụ.” Danh từ này rất có thể đồng nghĩa với danh từ nữ trợ tá trong I Ti-mô-thê 3:11.

¹⁰Tôi gởi lời chào A-ben-lê là người đã chịu thử nghiệm và đã chứng tỏ thực lòng yêu mến Chúa Cứu Thế. Chuyển lời tôi chào thăm mọi người trong gia đình A-ri-tô-bu-lu. ¹¹Tôi chào thăm Hê-rô-đi-ôn, bạn đồng hương với tôi. Tôi gởi lời chào thăm mọi người trong gia đình Nạc-xi-xúc thuộc về Chúa. ¹²Tôi chào thăm Tri-phê-na và Tri-phô-sa, hai chị em đã hết lòng lo việc Chúa. Tôi cũng chào thăm bạn Bẹt-xi, người có công trong việc Chúa. ¹³Tôi cũng gởi lời chào Ru-phu, một môt đầy tổ đặc biệt được chọn lựa trong Chúa, đồng thời tôi cũng kính chào mẹ anh, người mà tôi xem như mẹ tôi. ¹⁴Tôi cũng xin chào A-xinh-ri-tu, Phơ-lê-gôn, Hẹt-mê, Ba-trô-ba và các anh em có mặt. ¹⁵Tôi cũng chào thăm Phi-lô-lô-gúc và Giu-li-a, Nơ-rêu và chị của anh, Ô-lim-ba và các con cái Chúa đang có mặt với họ. ¹⁶Các anh chị em hãy chào nhau bằng cái hôn thánh. Tất cả các hội thánh của Chúa Cứu Thế chào thăm anh chị em.

¹⁷Thưa anh chị em*, tôi xin anh chị em hãy thận trọng về những người gây rối và phá đổ đức tin người khác. Họ chống báng những điều dạy dỗ chân thật mà anh chị em đã nhận, cho nên hãy xa lánh họ. ¹⁸Không phải họ phục vụ Chúa Cứu Thế đâu mà chỉ phục vụ bản thân mình thôi. Họ thích nói văn hoa bóng bẩy để phỉnh dỗ đầu óc của những người không phân biệt được thiện ác. ¹⁹Tất cả mọi tín hữu

đều nghe rằng anh chị em rất vâng phục cho nên tôi rất vui mừng về anh chị em. Tôi muốn anh chị em khôn ngoan trong việc thiện nhưng ngây thơ trong việc ác.

²⁰Thượng Đế là Đấng ban hòa bình sẽ sớm đánh bại Sa-tăng và cho anh chị em quyền thống trị nó.

Nguyễn xin ân phúc Chúa Giê-xu ở với các anh chị em.

²¹Ti-mô-thê, bạn đồng công với tôi gởi lời chào thăm anh chị em cùng với Lu-xơ, Gia-sôn và Sô-si-ba-tơ, bà con tôi.

²²Tôi là Tet-tu, người viết thư này kèm Phao-lô kính lời chào thăm anh chị em trong Chúa.

²³Gai-út là người đã cho phép tôi và toàn thể hội thánh ở đây họp tại nhà anh cũng kính thăm anh chị em. È-rát-tu, thủ quỹ thành phố và anh em chúng tôi là Quát-tu cũng vậy. ^{24^a}

Nguyễn vinh hiển thuộc về Thượng Đế, là Đấng có thể khiến anh chị em vững mạnh qua Tin Mừng và lời của Chúa Cứu Thế Giê-xu mà tôi truyền cho mọi người. Lời ấy về Chúa Cứu Thế là điều huyền bí đã được giấu kín từ các đời nhưng nay được tiết lộ ²⁶và tỏ bày qua lời các nhà tiên tri ghi lại. Do mệnh lệnh của Thượng Đế là Đấng sống đời đời, điều huyền bí ấy đã được biểu lộ ra để muôn dân tin nhận và vâng phục Ngài. ²⁷Nguyễn vinh hiển muôn đời thuộc về Thượng Đế, Đấng duy nhất biết hết mọi điều qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

^a16:24 Câu 24 Vài bản Hi-lạp thêm câu 24:
“Nguyễn xin ân phúc của Chúa Cứu Thế
Giê-xu ở với tất cả các anh em. A-men.”

License Agreement for Bible Texts

World Bible Translation Center
Last Updated: September 21, 2006

Copyright © 2006 by World Bible Translation Center
All rights reserved.

These Scriptures:

- Are copyrighted by World Bible Translation Center.
- Are not public domain.
- May not be altered or modified in any form.
- May not be sold or offered for sale in any form.
- May not be used for commercial purposes (including, but not limited to, use in advertising or Web banners used for the purpose of selling online add space).
- May be distributed without modification in electronic form for non-commercial use. However, they may not be hosted on any kind of server (including a Web or ftp server) without written permission. A copy of this license (without modification) must also be included.
- May be quoted for any purpose, up to 1,000 verses, without written permission. However, the extent of quotation must not comprise a complete book nor should it amount to more than 50% of the work in which it is quoted. A copyright notice must appear on the title or copyright page using this pattern: "Taken from the HOLY BIBLE: EASY-TO-READ VERSION™ © 2006 by World Bible Translation Center, Inc. and used by permission." If the text quoted is from one of WBTC's non-English versions, the printed title of the actual text quoted will be substituted for "HOLY BIBLE: EASY-TO-READ VERSION™." The copyright notice must appear in English or be translated into another language. When quotations from WBTC's text are used in non-saleable media, such as church bulletins, orders of service, posters, transparencies or similar media, a complete copyright notice is not required, but the initials of the version (such as "ERV" for the Easy-to-Read Version™ in English) must appear at the end of each quotation.

Any use of these Scriptures other than those listed above is prohibited. For additional rights and permission for usage, such as the use of WBTC's text on a Web site, or for clarification of any of the above, please contact World Bible Translation Center in writing or by email at distribution@wbtc.com.

World Bible Translation Center
P.O. Box 820648
Fort Worth, Texas 76182, USA
Telephone: 1-817-595-1664
Toll-Free in US: 1-888-54-BIBLE
E-mail: info@wbtc.com

WBTC's web site – World Bible Translation Center's web site: <http://www.wbtc.org>

Order online – To order a copy of our texts online, go to: <http://www.wbtc.org>

Current license agreement – This license is subject to change without notice. The current license can be found at: <http://www.wbtc.org/downloads/biblelicense.htm>

Trouble viewing this file – If the text in this document does not display correctly, use Adobe Acrobat Reader 5.0 or higher. Download Adobe Acrobat Reader from:
<http://www.adobe.com/products/acrobat/readstep2.html>

Viewing Chinese or Korean PDFs – To view the Chinese or Korean PDFs, it may be necessary to download the Chinese Simplified or Korean font pack from Adobe. Download the font packs from:
<http://www.adobe.com/products/acrobat/acrasianfontpack.html>